|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH QUẢNG NAM  **SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /BC - SKHĐT | *Quảng Nam, ngày tháng năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Tình hình “sức khỏe của doanh nghiệp” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam**

**trong tháng 4 và 4 tháng đầu năm 2023**

**1. Về đăng ký kinh doanh**

Tính đến tháng 4/2023, toàn tỉnh có khoảng 8.367 doanh nghiệp đang hoạt động.

***a. Về số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới so với cùng kỳ năm 2022***

- Trong tháng 4/2023, có 108 doanh nghiệp thành lập mới, lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 có 433 doanh nghiệp thành lập mới, giảm 9,6% so với cùng kỳ năm 2022.

- Trong tháng 4/2023, số vốn đăng ký mới là 572,87 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 vốn đăng ký mới là 2.827 tỷ đồng, giảm 0,47% so với cùng kỳ năm 2022.

***b. Về số lượng doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường so với cùng kỳ năm 2022***

- Trong tháng 4/2023, có 74 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 có 631 doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 12,07% so với cùng kỳ năm 2022.

- Trong tháng 4/2023, có 12 doanh nghiệp giải thể, lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 có 53 doanh nghiệp giải thể, giảm 30,26% so với cùng kỳ năm 2022.

**2. Về đầu tư trong nước và đầu tư nước ngoài**

Tỉnh Quảng Nam hiện có khoảng 970 dự án đầu tư trong nước đang còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký hơn 242.000 tỷ đồng; 194 dự án FDI còn hiệu lực với tổng vốn đăng ký 6,06 tỷ USD.

***a. Về đầu tư trong nước so với cùng kỳ năm 2022***

- Tính đến tháng 4/2023, có 05 dự án cấp phép mới; trong đó Khu kinh tế mở Chu Lai có 02 dự án cấp phép mới.

- Tính đến tháng 4/2023 vốn đăng ký mới là 1.332 tỷ đồng; trong đó Khu kinh tế mở Chu Lai là 900 tỷ đồng.

- Tính đến hết tháng 4/2023 có 01 dự án điều chỉnh tăng vốn với số vốn tăng là 847,2 tỷ đồng và không có dự án điều chỉnh giảm vốn.

***b. Về đầu tư nước ngoài (FDI) so với cùng kỳ năm 2022***

- Tính đến tháng 4/2023, có 01 dự án cấp phép mới, nằm trong Khu kinh tế mở Chu Lai với vốn đăng ký là 1 triệu USD.

- Tính đến hết tháng 4/2023, có 01 dự án điều chỉnh tăng vốn với số vốn tăng là 0,49 triệu USD và không có dự án điều chỉnh giảm vốn.

**3. Về thu ngân sách nhà nước từ hoạt động của DN**

***a. Thu từ doanh nghiệp ngoài quốc doanh so với cùng kỳ năm 2022***

Thu trong tháng 4/2023 là 755 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 đạt 4.179 tỷ đồng, giảm 40% so với cùng kỳ năm 2022.

***b. Thu từ doanh nghiệp FDI so với cùng kỳ năm 2022***

Thu trong tháng 4/2023 là 132 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 đạt 731 tỷ đồng, tăng 87% so với cùng kỳ năm 2022.

***c. Thu từ doanh nghiệp nhà nước (DNNN) so với cùng kỳ năm 2022***

- Đối với DNNN Trung ương: Thu trong tháng 4/2023 là 65 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 đạt 348 tỷ đồng, tăng 25% so với cùng kỳ năm 2022.

- Đối với DNNN địa phương: Thu trong tháng 4/2023 là 7 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 đạt 48 tỷ đồng, tăng 29% so với cùng kỳ năm 2022.

***d. Tình hình nợ thuế so với cùng kỳ năm 2022***

Nợ thuế phát sinh trong tháng 4/2023 là 282 tỷ đồng; lũy kế tiền thuế nợ chốt đến tháng 4/2023 là 2.801 tỷ đồng, tăng 12% so với cùng kỳ năm 2022; trong đó:

- Tiền thuế nợ có khả năng thu trong tháng 4/2023 là 282 tỷ đồng, lũy kế đến tháng 4/2023 là 2.721 tỷ đồng, tăng 11% so cùng kỳ năm 2022.

- Tiền thuế nợ đang xử lý trong tháng 4/2023 không phát sinh, lũy kế đến tháng 4/2023 là 47 tỷ đồng, tăng 683% so với cùng kỳ năm 2022.

- Tiền thuế nợ khó thu trong tháng 4/2023 không phát sinh, lũy kế đến tháng 4/2023 là 33 tỷ đồng.

**4. Về xuất nhập khẩu so với cùng kỳ năm 2022**

- Về kim ngạch xuất khẩu: Trong tháng 4/2023 đạt 135,55 triệu USD, lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 đạt 542,02 triệu USD, giảm 14,81% so với cùng kỳ năm 2022.

- Về kim ngạch nhập khẩu: Trong tháng 4/2023 đạt 178,51 triệu USD, lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 đạt 655,91 triệu USD, giảm 38,26% so với cùng kỳ năm 2022.

- Về số thu thuế hoạt động xuất nhập khẩu: Trong tháng 4/2023 thu 474,14 tỷ đồng, lũy kế 4 tháng đầu năm 2023 thu 1.765,16 tỷ đồng, giảm 51,16% so với cùng kỳ năm 2022.

**5. Về lao động so với cùng kỳ năm 2022**

- Tính đến tháng 4/2023, số lao động làm việc trong khu vực chính thức là khoảng 268.000 người*.*

- Trong tháng 4/2023, số lao động đề nghị hưởng bảo hiểm thất nghiệp là 1.707 người, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 là 2.881 người, tăng 56,74% so với cùng kỳ năm 2022.

- Trong tháng 4/2023, số lao động được hưởng bảo hiểm thất nghiệp là 1.181 người, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 là 2.184 người, tăng 54,56% so với cùng kỳ năm 2022.

**6. Về tín dụng so với cùng kỳ năm 2022**

- Doanh số cho vay trên địa bàn tỉnh trong tháng 3/2023 là 20.473,09 tỷ đồng, lũy kế từ đầu năm tính đến cuối tháng 3/2023 là 46.489,09 tỷ đồng. Tổng dư nợ cho vay là gần 104.813,3 tỷ đồng (tăng 20,03% so với cùng kỳ năm 2022). Trong đó, chiếm nhiều nhất là Hộ kinh doanh, cá nhân với 56.890,56 tỷ đồng; công ty TNHH 33.876,01 tỷ đồng; công ty Cổ phần 11.500,42 tỷ đồng.

- Trong tháng 3/2023, số lượng doanh nghiệp vay mới là 79 doanh nghiệp, với doanh số vay gần 11.562,34 tỷ đồng; tính từ đầu năm đến cuối tháng 3/2023 toàn tỉnh có 185 doanh nghiệp phát sinh vay mới với doanh số vay gần 25.832,49 tỷ đồng; số lượng doanh nghiệp còn dư nợ 2.806 doanh nghiệp (tăng 1,96% so với cùng kỳ năm 2022), tương ứng tổng dư nợ là 47.773,17 tỷ đồng (tăng 27,17% so với cùng kỳ năm 2022).

- Tính đến hết tháng 3/2023, trên địa bàn tỉnh có 96 doanh nghiệp có nợ xấu (tăng 166,67% so với cùng kỳ năm 2022) với tổng nợ xấu là 1.527,3 tỷ đồng (tăng 774,54% so với cùng kỳ năm 2022).

- Số lượng doanh nghiệp được cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi vay và giữ nguyên nhóm nợ trong tháng 3/2023 là 20 doanh nghiệp, số tiền nợ được cơ cấu là 185,46 tỷ đồng.

**7. “Sức khỏe của doanh nghiệp” trong một số lĩnh vực cụ thể**

***a. Đối với lĩnh vực công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp***

Tính đến tháng 4/2023, có 165 doanh nghiệp công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp thành lập mới (giảm 17,9% so với cùng kỳ) với số vốn đăng ký là 920 tỷ đồng (giảm 28% so với cùng kỳ), số lượng lao động là 1.205 người (giảm 23,15% so với cùng kỳ).

***b. Đối với lĩnh vực du lịch***

- Doanh thu du lịch trên địa bàn tỉnh trong tháng 4/2023 là 770 tỷ đồng, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 đạt 2.620 tỷ đồng, tăng 329,5% so với cùng kỳ năm 2022.

- Doanh thu dịch vụ lưu trú trong tháng 4/2023 là 616 tỷ đồng, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 đạt 2.096 tỷ đồng, tăng 329,5% so với cùng kỳ năm 2022.

- Thu nhập xã hội từ du lịch trong tháng 4/2023 là 1.810 tỷ đồng, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 đạt 6.157 tỷ đồng, tăng 329,35% so với cùng kỳ năm 2022.

- Tổng lượt khách tham quan, lưu trú trên địa bàn trong tháng 4/2023 là 825.000 lượt, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 là 2.515.000 lượt, tăng 169,27% so với cùng kỳ năm 2022 (trong đó, khách nội địa là 1.460.000 lượt, khách quốc tế là 1.055.000 lượt).

***c. Đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ***

- Đối với ngành kinh doanh xăng dầu và chợ: Tính đến tháng 4/2023, số lượng doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu và chợ đang hoạt động là 356 doanh nghiệp.

- Đối với lĩnh vực thương mại - dịch vụ nói chung: Tính đến tháng 4/2023 có 261 doanh nghiệp lĩnh vực thương mại - dịch vụ thành lập mới (tăng 1,16% so với cùng kỳ năm 2022) với số vốn đăng ký là 1.836 tỷ đồng (tăng 23,2% so với cùng kỳ năm 2022), số lượng lao động là 1.160 người (giảm 16,42% so với cùng kỳ năm 2022*).*

+ Trong tháng 4/2023, doanh thu bán lẻ hàng hóa là 4.252 tỷ đồng, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 doanh thu bán lẻ hàng hóa là 16.787 tỷ đồng, tăng 106,7% so với cùng kỳ năm 2022.

+ Trong tháng 4/2023, doanh thu dịch vụ là 1.174 tỷ đồng, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 là 4.681 tỷ đồng, tăng 105,8% so với cùng kỳ năm 2022.

***d. Đối với lĩnh vực vận tải***

- Tính đến tháng 4/2023, số lượng doanh nghiệp trong lĩnh vực vận tải đang hoạt động là 977 doanh nghiệp, số lao động làm việc trong lĩnh vực vận tải là 25.000 người, tăng 31,5% so với cùng kỳ năm 2022.

- Trong tháng 4/2023 có 5.585 phương tiện kiểm định, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 có 13.603 phương tiện kiểm định, giảm 15,59% so với cùng kỳ năm 2022.

- Doanh thu từ lĩnh vực vận tải trong tháng 4/2023 đạt 315 tỷ đồng, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 đạt 1.245 tỷ, tăng 2,3% so với cùng kỳ năm 2022.

***đ. Đối với lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản***

- Tính đến tháng 4/2023, số lượng doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản đang hoạt động là 70 doanh nghiệp.

- Tính đến tháng 4/2023, số lượng lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản là 20.859 người, tăng 0,66% so với cùng kỳ năm 2022.

***e. Đối với lĩnh vực hải quan***

- Trong tháng 4/2023 có 286 doanh nghiệp giải quyết thủ tục hải quan, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 có 411 doanh nghiệp giải quyết thủ tục hải quan, tăng 6,4% so với cùng kỳ năm 2022.

- Trong tháng 4/2023 phát sinh 11.268 tờ khai thông quan hàng hóa, lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 phát sinh 40.618 tờ khai thông quan hàng hóa, giảm 9,69% so với cùng kỳ năm 2022.

*\* Chỉ thực hiện thống kê doanh nghiệp trong địa bàn tỉnh làm thủ tục tại Cục Hải quan, không thực hiện thống kê doanh nghiệp ngoài địa bàn tỉnh làm thủ tục tại Cục Hải quan.*

***g. Đối với lĩnh vực Khoa học và Công nghệ***

Tính từ đầu năm đến tháng 4/2023, không có doanh nghiệp/dự án khởi nghiệp được hỗ trợ theo Quyết định số 454/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

***8. Đối với doanh nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế mở Chu Lai và các khu công nghiệp của tỉnh***

Trong tháng 4/2023 có 01 doanh nghiệp đăng ký mới; lũy kế trong 4 tháng đầu năm 2023 có 03 doanh nghiệp đăng ký mới; tổng cộng có 183 doanh nghiệp trong Khu kinh tế Chu Lai, trong đó có 101 doanh nghiệp trong các khu công nghiệp; số lượng lao động làm việc trong Khu kinh tế Chu Lai và các Khu công nghiệp là 61.000 người.

Trên đây là báo cáo tình hình “sức khỏe của doanh nghiệp” trên địa bàn tỉnh Quảng Nam trong tháng 4/2023, Sở Kế hoạch và Đầu tư kính báo cáo UBND tỉnh./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:* **-** UBND tỉnh (b/c);  **-** Ban Giám đốc Sở;  **-** Lưu: VT, TT (Thúy). | **GIÁM ĐỐC**  **Nguyễn Quang Thử** |